TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ	*Hồng Ngự, ngày 12 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Diệp Văn M, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1972; Nơi cư trú: Khóm T1, thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Khóm T1, thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 33, 38, 59, 62 và 63 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản sự tự nguyện ghi nhận hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Anh Diệp Văn M và chị Trần Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn anh Diệp Văn M và bị đơn chị Trần Thị D đã tự nguyện thống nhất thỏa thuận với nhau:

- Anh Diệp Văn M được quyền quản lý và sử dụng diện tích 100m^2 (đất ở đô thị) trong phạm vi các mốc M1, M2, M3 về M4, thuộc thửa số 30, tờ bản đồ số 24 tọa lạc tại thị trấn Thường Thới Tiền, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Anh Diệp Văn M đồng ý giao lại cho chị Trần Thị D ½ giá trị quyền sử dụng đất là 1.174.650.000 đồng (một tỷ một trăm bảy mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- Chị Trần Thị D được quyền quản lý và sở hữu căn nhà diện tích 86m^2 tọa lạc trên thửa đất số 30, tờ bản đồ số 24 tại thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Chị Trần Thị D có trách nhiệm di dời căn nhà này để giao phần đất cho anh Diệp Văn M.

Chị Trần Thị D đồng ý giao lại cho anh Diệp Văn M ½ giá trị căn nhà là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Kèm theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự và Sơ đồ đo đạt số 24/SĐ.ĐĐ/VP.ĐKĐĐHHN2022 ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện HN.

- Chị Trần Thị D được quyền lưu cư trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật. Trong thời gian lưu cư chị Trần Thị D không được thay đổi hiện trạng nhà và đất để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Anh Diệp Văn M đã nộp 12.623.500 đồng (mười hai triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn năm trăm đồng), chị Trần Thị D có trách nhiệm trả lại cho anh M ½ chi phí với số tiền là 6.311.750 đồng (sáu triệu ba trăm mười một nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

- Về án phí sơ thẩm:

+ Anh Diệp Văn M chịu 23.694.750 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.500.000 đồng (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) theo lai thu tiền số 0003985 ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, anh M phải nộp thêm 4.194.750 đồng (bốn triệu một trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

+ Chị Trần Thị D chịu 23.694.750 đồng (hai mươi ba triệu sáu trăm chín mươi bốn nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí sơ thẩm.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lương Bằng